

Nói đến thi ca x Hu, ng i ta không th không nh c t i m t v linh m c g m đ nh u tài năng thu c nh u lãnh v c nh thi văn, h i h a, âm nh c ngoài ra còn là m t nhà giáo d c n i ti ng đ t Th n Kinh đó là linh m c S ng-Đình Nguyễn Hy Thích (1891-1978).

Nh ng v n th c a linh m c S ng Đình thu c nh u th lo i, g m nh u ch đ tr i r ng theo chi u dài cu c đ i c a nhà chân tu kh kính này v n đ c r t nh u ng i thu c m i thành ph n Hu tr ng v ng, kính m n, đã đi vào tâm th c c a gi i đ c gi xa g n, quy n v i nh ng ch n th ng tích danh lam đã góp ph n làm cho c đô tr thành đ t văn v t.

1.- M t con ng i nh u tài năng.

Linh m c S ng Đình Nguyễn Văn Thích sinh ngày vào gi s u (13 gi đ n 15 gi) ngày 20 tháng 8 năm tân mao (1891) t i làng An Thái, ph An Nh n, t nh Bình Đ nh khi thân ph ngài là c Phó b ng Nguyễn Văn M i làm tri ph t i Bình Đ nh. M ngài là bà Thân Th V , con gái c Thân Tr ng Đôn, ng i làng An L , huy n Phong Đi n, Th a Thiên, thu c dòng dõi th phi t trâm anh t i Hu . C Nguyễn Văn M i v n g c làng Niêm Phò (t c g i làng K L), t ng Ph c c Yên, huy n Qu ng Đi n, Th a Thiên, là m t nhà khoa b ng đã có nh u công lao trong ch n ho n tr ng th i nhà Nguyễn và nh t là đã góp công đi u hành tr ng Qu c H c Hu trong giai đ an s kh i c a s giáo d c này.

Thu nh , linh m c h c ch Hán v i thân ph , l n lên theo đòi Nho h c nh ng vì l n đ n ch n tr ng c (hai l n r t tr ng ba nên b thi H ng) đành gi t cái h c nhà nho đ theo đòi Tân h c. Th i thanh niên, linh m c theo h c t i tr ng Qu c H c và tr ng Pellerin c a Dòng S Huynh Thi n Giáo t i Hu , t t nghi p Trung H c và S Ph m, đ c b Tr giáo Pháp Vi t tr ng t nh Khánh Hòa trong tháng 2 năm 1911. Ngày 29-6-1911, S ng Đình tr i đ o Công giáo, ch u phép r a t i t i nhà th Bình Cang (Nha Trang) m c dù c thân sinh c a ngài là Nguyễn Văn M i ph n đ i v i nh ng bi n pháp quy t li t. Sau đó S ng Đình xin đi tu t i Ti u Ch ng vi n An Ninh và đ c phong ch c thánh linh m c ngày 18-12-1926.

V i s tr ng là ngh d y h c nên linh m c Nguyễn Văn Thích đ c giáo quy n c làm giáo s t i các tr ng Công giáo Hu nh Tr ng Dòng Thánh Tâm, Tr ng Providence (Thiên H u) và năm 1937 làm giáo s Ti u ch ng vi n An Ninh, Qu ng Tr . Năm 1942, ngài đ c đi u v làm tuyên úy tr ng Pellerin (Bình Linh), r i T ng tuyên úy H ng Đ o Toàn qu c.

Năm 1946, cha Thích làm chánh x Xuân Long (Hu). Ngài đợc giáo quy n y thác chuyên trách v giáo đợc thi u nhi, p dòng "V n Tr" mà lý thuy t đợc ngài trình bày trong sách L'éducation Des Sens. Linh m c thi t p V n Tr H ng Linh phía tay m t tr ng Bình Linh. T năm 1959, linh m c Nguy n Văn Thích đ y ch Hán Vi n Hán H c Hu, Tr ng Đ i H c Văn Khoa Hu. Năm 1970, ngài v h u trí nh ng v n ti p t c đ y h c t i Vi n Đ i H c Hu và Sài Gòn. Ngày 10 tháng 12 năm 1978, linh m c Nguy n Văn Thích qua đ i và đợc an táng trên núi Thiên Thai.

Thu sinh th i, linh m c Nguy n Văn Thích sáng p và làm ch bút báo VÌ CHÚA là tu n báo tam ng Vi t-Hán-Pháp s đ u ra ngày 18-9-1936, đăg đ m i bài các th lo i. Nhân đ p đ nh t chu niên báo này, c Phan B i Châu có m t bài th b ng ch Hán "Th m ng Báo Vì Chúa chu niên" nh sau:

*"Lô dã văn ch ng hà chúa đào
Nguy n đ ng chân lý chú đ ng bào
C kim đ i đ o Thiên tr ng t i
Âu Á tân trào nh c b t dao
Xích t măn hoài ph ng đ i b
Hôn hình b nh chúc c m t lao
Kim chu h u h u lai chu đáo
X x chiêm đàn m c thánh cao."*
SÀO NAM

*"Văn ch ng lò b s n khuôn tr i
Chân lý đ a ra đúc thây ng i.
Đ o x a nay Tr i mãi mãi
Sóng đ u Âu Á núi hoài hoài.
Bé con tr c b ng đ ng ch m m
Đu c l n đ ng khuya ph i c soi.
Đ y tu i còn còn đ y tu i n a
B y chiêm kh p x t m n ngài."*
(Báo VÌ CHÚA s 52, ngày 8.10.1937)

M t bài "M ng Xuân Báo Vì Chúa" c a c Phan B i Châu nh sau:

*Lòng ta vì Chúa, Chúa vì ta,
Rợc thánh thợn vợ, đợ i quợ ma!
Đợ ng lờ i quang minh lên tợ tợ nh,
Ai rợ ng thiên quợ cợ đợu xa!*

Phan Bợ i Chầu

(Báo Vì Chúa số 21 ngày 19 Février 1937 – Xuân Đinh Sợu)

Tuợn báo Vì CHÚA đợợc phát hành khá sâu rợng nhợt là tợ i các tợ nh miợn Trung và đợ sợng đợn năm 1945 thì tợ đình bợn. Nhợ cợ quan ngôn luợn nợy, các hoợ tợ ng tôn giáo, văn hóa đợợc triợn khai và nợy nợ tợ tợ p.

Khi viợt báo, linh mợc Nguyợn Văn Thợch thợợng ký tên J.M.T hoợc J. M. Thợch hoợc Kợ Lợ trên các bài luợn văn, tợp thuyợt. Trong khoợng năm 1945-1946, tợp chí Tợ Quợc xuợt bợn ở Huợ cũng đợợc cha Nguyợn Văn Thợch cợng tác thợợng xuyên. Mợ tợ các tợp chí khác nhợ nguyợ tợ san Vinh-Sợn do linh mợc Nguyợn Văn Lợp (1911-2001) chợ trợợng tợ năm 1949-1958 tợ i Huợ và nguyợ tợ san Ngợn Sợng, khoợng năm 1958-61 cợa giáo phợn Huợ cũng đợợc linh mợc Sợng Đờnh cợng tác rợt nhiợt thành. Ngoài ra ngợi cũng thợợng xuyên viợt bài cho Cợ hợc quý san vợn là cợ quan ngôn luợn cợa hợ i Cợ hợc đợợc thành lợp tợ i Huợ.

Ngoài kợ năng làm báo, linh mợc Nguyợn Văn Thợch còn là mợ tợ hợ a sĩ. Tợ i Tòa Giám mợc Huợ hiợn còn trợợng bày bợc hợ a "Tợ Mợu" (Mater Misericordiae) do ngợi vợ. Các bợc hợ a nhợ Thợc lợn Bợch Mợ, hoợc bợc tợ hợ a Trợ mợng chiợc bóng đợa bên tợợng (báo Vì Chúa số 144, ra ngày 12-11-1939) đợ đợ lờ i nhiợu nợ tợợng trong lòng ngợợ i xem. Ngoài ra ngợn bút tài hoa cợa ngợi còn toát lợ trong rợt nhiợu câu đợ i bợng chợ Hán ngợi viợt tợợng các giáo đợợng, các đợ i chợng viợn nhợ ở nhà thợ Tam Kợ (Quợng Nam), đợ i chợng viợn Xuân Bợch (Huợ), thợ đợ hai câu tợợng cho cợ sợ nợy nhợ:

*Hợ u ngợ chi sanh giáng thợ cánh thành ngợ thánh lợ,
Bợ o ngõ dĩ đợ c tuợn thân hoàn tác ngõ thợ n lợợng.*

Đợch nghĩa là:

Vợ rợng lòng thợợng chúng tợi Ngợợ i đợ sinh xuợng thợ mà trợ nên bợn thánh đợợng hành vợ i chúng tợi.

Đom nuôi sống chúng tôi Ngồi đã hẳn thân hy sinh mà làm nên lòng ng thức (thần lòng) cho chúng tôi.

Câu đề nghị nhà thơ Tam Kỳ như sau:

*Thơ gửi đi để đời Thiên tác chủ
Tam kỳ hợp nhứt Đom vì quy.*

Đích nghĩa là:

*Thơ gửi đi này có để đời thì (do) Trời làm chủ,
Tam kỳ có hợp nhứt thì (phải) Đom làm quy củ, phép tắc.*

Trong lãnh vực thơ pháp, nhiều người nhắc đến nét bút rùng bay phồng múa của linh mục Nguyễn Văn Thích và cho rằng nét bút của ngài không thua kém thơ pháp của tay đề danh bút Trung Hoa Văn Ng Hy Chi đề nhà Tụng. Trong một bài viết đăng trên báo Xuân Tuần Tr cách đây mấy năm, Hoàng Ph Ngọc Phan đã có nhắc đến một bức tranh thơ pháp viết cho Mẹ của linh mục tụng gia đình hẳn còn lưu giữ ở Pháp.

Thêm một tài năng của của linh mục Nguyễn Văn Thích là âm nhạc. Linh mục có thể soạn nhạc cho các nhạc cụ dân tộc như đàn tranh, đàn bầu, sáo trúc, thông hiểu các thể loại dân ca miền Trung, đọc biết là của Hu như các điệu dâng đàn cung, lưu thủy, hành vân, t đề c nh. Linh mục cũng chơi thạo các nhạc cụ tây phương như đàn violon, dương cầm, harmonium. Một số bài hát mang tính tôn giáo như bài "Magnificat" ca tụng Đức Mẹ đợc cha dạy và phổ nhạc, các bài "Trời cao đất thấp gặp nhau", "Bao giờ tôi đợc lên trời", "Mời lắm cái mẹ", bài hát "Lạy Đức Mẹ La Vang" đợc nhiều người biết đến. Có những bài hát của linh mục Nguyễn Văn Thích mang tính giáo dục cao như bài "Cái nhà là nhà của ta" đã đợc đài BBC gửi thiêu đến trong chuyên mục "Lịch sử âm nhạc Việt nam qua các thế kỷ" năm 1982.

Sau đây chúng tôi xin đăng lại nguyên văn bài "Về đom đóm" của Linh mục Sĩ Ng Đình nhân mùa Giáng Sinh để hoài niệm về một bậc chân tu và cũng để biết đợc khả năng sáng tạo của một nhà thơ c đồ.



2.- Bài "Về Đom Đóm"

Về vè vè vè
Nghe về đom đóm
Chuyện này nghe lóm
Bên Tìu-Á-Đông
Sì là mùa đông
Trong tuôn Sinh-nhật
Tuy t sa đy đt,
Gió thổi pheo pheo,
Là nghe gió heo
Thòm xng th u th t
Đàn bà con nít
Đt l a mà ngời
Cha ôi ! Tr i ôi !
L nh chi mà l nh.
Th ng thay hiu qu nh
Hang đá Bê-lem
Tr ng tr i b n bên
Phên bùng n có [a]
Th ng thay máng c
M n ch u cũng không,
Gió thổi i t tung,
Kh đà quá kh .
Trách thay nghe n gió
Không b t kiêng dè
Chúa đó t [b]
Sao mà không lánh!
Làm cho Chúa l nh
Run c và mình;
Sao ch ng th ng tình,
Làm cho Chúa khóc!
Nh ng là tr n tr c,
Gí tí canh ba,
C khóc oa oa
Còn ch a nh m m t,
H i ai b i b c!
Đ Chúa l nh lòng,

Chúa ch u c lòng
T khi còn bé,
Đ ai vui v ,
m d no lòng
Đ ai thông dong
Ăn ch i m c [c].
Than ôi h i th
Con a con bò
Cũng ch ng làm cho
Chúa kh i run r y.
M c đ ng th y v y
Đ t m y con chiên
L i g n m t bên
H a may có m;
Nh ng mà th m m,
Chúa c khóc hoài.
Giuse ra ngoài
K m ba que c i
Đem v v a th i,
Gió i t t đi.
C c kh n i ni
Nói làm sao n a?
Gió v a t t a
Chúa i khóc lên;
Đ c M qu bên
Ru t m nh c t:
Đ m d n c m t,
Th m th t th ng thay!
Vì ai n i n y?
Cũng vì ng i th ,
T i tình quá i
Nên Chúa ph i đ n.
Sinh đã khó hèn
S ng cùng cam kh
H i ai ngó đó
Đã th a lòng ch a?
Sung s ng cho b a [d]
Đ ai ch u c c
Đ c M t m t c
m Chúa vào lòng
Khăn đã v n trong
Lúp ngoài choàng i;
Con i con h i
Con nín đi con;
T ng hát n non
Đ s u chi xi t!

Nghe càng thĩ m thiĩ t
Chúa i khóc to.
Khi y mô
Bóng trắng gĩ i i,
Bng đầu i thĩ y
Sâu nh bay vào
Bay th p bay cao,
Bay lui bay i,
Bay ra x p x i
tr c bóng trắng,
Bay i lẳng xẵng
Gn bên máng c
Mình thì nh nh,
Lng n có lông;
Ong chng phĩ ong,
Bm không ra b m.
Sâu chi hĩ h m
Mà thiĩ t to gan,
Bay ng a bay ngang,
Bay nh m mĩ t Chúa,
Nh hình nó múa
Đ Chúa gĩ i khuây,
Chúa thĩ y cũng hay
Nín bng hĩ t khóc.
Sâu bay ngang đợc
Rĩ lĩng quanh queo;
Chúa đợc ngó theo
Ngó mà không chán,
Đĩ i vùng trắng sáng
Thĩ y Chúa i cĩ i,
Đợc Mng m ngũĩ
Cũ xin vĩ Chúa:
Sâu này khéo múa
Nó thiĩ t có công;
Nũ đợc p lòng con
Xin con thĩng nó.
Lĩ mĩ xin đợc
Con i làm ngay;
Chúa lĩn giang tay
Gĩ a nĩ i trắng rĩng
Ngĩ t tia ánh sáng
Đem nhét vào lòng;
Chúa vĩ a làm xong
Mĩ m cĩ i mĩ t cái.
Tĩ đây mãi mãi
Cho đĩ n bấy gĩ

Mợy ngàn năm đợ
Ngợ i ta vợ n thợ y
Con sâu nhợ y
Sợng sợng trong lòng,
Nhợ ánh trắng trong
Gợ i là đom đợ m.

Chú thích:

[a] Phên bùng: phên là mợ t loợ i vách bợ ng tre đan, hoợ c không có, hoợ c có tô bợ ng đợ t trợ n rợ m cho kín gió; bùng là mợ t loợ i cợa chợ ng, soon tre lợ p tranh hay lá kờ, ngày chợ ng lên làm cợa, đêm sợ p xuợ ng làm phên. Phên bùng là vách và cợa cợa loợ i nhà rợ i lợ p lá hoợ c lợ p tranh.

[b] Đợ tợ : đợ y kờ.

[c] Ăn chợ i mợ c lợ : ăn tiêu xa xợ . Chợ i, theo Paulus Cợa là âm chợ "đa" tiợ ng Triợ u chầu, nghĩa là nhiợ u, đợ ra. Chợ i lợ là xại giợ n không tiợ c, không biợ t đợ dành.

[d] Cho bợ a: cho thợ t đợ y đợ ngợ a nguợ, thợ a thích.

Bài về và chú thích trích tợ cuợ n Sợng Đình Thi Tợ p cợa J.M. Thích do Giáo sợ Đoàn Khoách biên tợ p – thợ c hiợ n, Thanh Tợ nh xuợ t bợ n, California, USA, 2001, trang 97 và 302.

Bài về sáng tác khoợ ng năm 1937.

New Jersey 25-12-2010